

Số: 33/2025/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Châu Thị C, sinh năm 1956. Địa chỉ: Ấp F, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (nay là khóm T, phường T, tỉnh Đồng Tháp).

Bị đơn: Bà Phan Thị K, sinh năm 1971 và ông Thái Văn H, sinh năm 1968. Cùng địa chỉ: Ấp F, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (nay là khóm T, phường T, tỉnh Đồng Tháp).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phan Thị K và ông Thái Văn H thống nhất cùng liên đới trả cho bà Châu Thị C 20 chỉ vàng 24 kara 9 tuổi 8.

(Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Giá trị vàng 24 kara 9 tuổi 8 được quy đổi theo giá thị trường tại ngày hòa giải, theo mức 116.400.000 đồng/lượng (tương đương 11.640.000 đồng/chỉ). Do đó, 20 chỉ vàng 24 kara 9 tuổi 8 có giá trị quy đổi là 232.800.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi vàng (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thống nhất:

Bà Phan Thị K và ông Thái Văn H thống nhất chịu 5.820.000 đồng tiền án

phí dân sự sơ thẩm.

Bà Châu Thị C thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí (người cao tuổi) và có đơn xin miễn nên Tòa án không đặt ra xem xét.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Quốc Bình